

# CÔNG TÁC XÃ HỘI HÓA GIÁO DỤC VÀ Y TẾ TỈNH QUẢNG BÌNH THỰC TRẠNG VÀ GIẢI PHÁP

**TRẦN QUỐC LỢI**

Cục trưởng Cục Thống kê Quảng Bình

**C**ông tác xã hội hoá giáo dục và y tế ở tỉnh Quảng Bình trong những năm qua đã góp phần nâng cao nhận thức cho cán bộ, nhân dân trong tỉnh về giáo dục - đào tạo và y tế, huy động sức mạnh tổng hợp của toàn xã hội cùng chăm lo cho sự nghiệp trồng người và chăm sóc sức khoẻ cho nhân dân.

## Những kết quả đạt được

Sự nghiệp giáo dục - đào tạo trên địa bàn tỉnh Quảng Bình những năm gần đây tiếp tục được sự quan tâm của toàn xã hội. Mạng lưới trường, lớp học tiếp tục được sắp xếp mở rộng. Đội ngũ giáo viên được bổ sung về số lượng, nâng cao về chất lượng. Đến nay, 159/159 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học; 6/7 huyện, thành phố với 157/159 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục tiểu học đúng độ tuổi; 158/159 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở.

Công tác đào tạo nguồn nhân lực có nhiều chuyển biến tích cực. Chương trình và nội dung đào tạo được đổi mới, gắn với nhu cầu

phát triển kinh tế - xã hội. Đào tạo đại học và trung học chuyên nghiệp tiếp tục được đẩy mạnh và phát triển. Quy mô, cơ cấu ngành nghề đều hướng vào mục tiêu phát triển nguồn nhân lực theo nhu cầu thúc đẩy chuyển dịch cơ cấu kinh tế - xã hội của tỉnh. Mạng lưới các trường chuyên nghiệp, các trung tâm dạy nghề, dịch vụ việc làm từng bước đáp ứng nhu cầu đào tạo nghề cho người lao động.

Theo số liệu thống kê, tỉnh Quảng Bình

hiện có 594 cơ sở giáo dục phổ thông và đại học, trung học chuyên nghiệp (THCN). Trong đó, sự nghiệp công lập có 586 cơ sở, chiếm 98,65%; ngoài công lập có 8 cơ sở, chiếm 1,35%. Như vậy, công tác xã hội hóa, xét về cơ sở đào tạo chưa huy động được các nguồn lực xã hội tham gia. Giáo dục



Khám và chữa bệnh cho người dân ở Quảng Bình

Ảnh: TL

đại học và THCN không có cơ sở ngoài công lập. Giáo dục phổ thông toàn tỉnh mới chỉ có 8 trường ngoài công lập, trong đó 6 trường tư thục mầm non, 1 tư thục tiểu học và 1 trường tư thục trung học, dạy cả trung học cơ sở và trung học phổ thông.

Về sự nghiệp y tế, đến cuối năm 2013,

**Bảng 1: Cơ sở giáo dục - đào tạo tỉnh Quảng Bình**

	Năm 2010			Năm 2013		
	Tổng số	Công lập	Ngoài công lập	Tổng số	Công lập	Ngoài công lập
<b>1. Giáo dục phổ thông</b>	<b>579</b>	<b>571</b>	<b>8</b>	<b>587</b>	<b>579</b>	<b>8</b>
- Trường mầm non	176	170	6	179	173	6
- Trường tiểu học	207	206	1	210	209	1
- Trường trung học cơ sở	148	148		148	148	
- Trường trung học phổ thông	27	26	1	27	27	
- Trường phổ thông cơ sở (cấp 1, 2)	16	16		17	17	
- Trường trung học (cấp 2, 3)	5	5		6	5	1
<b>2. Giáo dục đại học và THCN</b>	<b>6</b>	<b>6</b>		<b>7</b>	<b>7</b>	
- Trường đại học	1	1		1	1	
- Trường trung cấp chuyên nghiệp	3	3		4	4	
- Trường trung cấp nghề	2	2		2	2	

toàn tỉnh có 319 cơ sở. Trong đó, đơn vị thuộc sự nghiệp công lập có 189 cơ sở, chiếm 59,2%; ngoài công lập có 130 cơ sở, chiếm 40,8%. Điều đó cho thấy công tác xã hội hóa y tế trên địa bàn tỉnh phát triển tương đối nhanh, góp phần nâng cao hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe cho nhân dân.

Hệ thống các trạm y tế được phủ kín ở các xã, phường, thị trấn với 159/159 trạm y tế có bác sĩ, trong đó 151/159 trạm y tế có biên chế bác sĩ; 100% trạm y tế có đủ thuốc thiết yếu đáp ứng nhu cầu khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Đội ngũ thầy thuốc trong các cơ sở y tế cũng được quan tâm đào tạo và bố trí hợp lý. Toàn ngành y tế trong tỉnh hiện có 3.540 cán bộ, trong đó cán bộ có trình độ đại học và trên đại học là 23,6%.

Cũng giống như lĩnh vực giáo dục - đào tạo, việc xã hội hoá trong lĩnh vực y tế ở Quảng Bình còn nhiều hạn chế. Cả tỉnh duy

nhất có một bệnh viện ngoài công lập quy mô nhỏ, nhưng mới đi vào hoạt động đã bị Sở y tế rút giấy phép vào cuối năm 2013 do không đạt tiêu chuẩn bệnh viện, còn lại chủ yếu là phòng khám đa khoa. Thời gian qua, tỉnh đã cho phép hai doanh nghiệp khảo sát, tiến hành đầu tư xây dựng bệnh viện tại thành phố Đồng Hới, trong đó có một dự án đã khởi động, thủ tục thuê đất đã hoàn thành, nhưng đến nay vẫn chưa triển khai xây dựng.

Có thể nói, công tác xã hội hoá giáo dục và y tế tại Quảng Bình còn hạn chế là do thu nhập, đời sống của người dân chưa cao, chưa đủ khả năng chi trả các dịch vụ về giáo dục và y tế chất lượng cao với giá cao. Mặt khác, cho đến nay các cơ sở giáo dục ngoài công lập “tự bơi” là chính, nhà nước vẫn chưa có chính sách hỗ trợ về kinh phí cho việc xã hội hoá giáo dục. Vì thế, lĩnh vực giáo dục chưa nhận được sự quan tâm của các nhà đầu tư.

**Bảng 2: Cơ sở y tế của tỉnh Quảng Bình**

	Năm 2010			Năm 2013		
	Tổng số	Công lập	Ngoài công lập	Tổng số	Công lập	Ngoài công lập
<b>Tổng số</b>	<b>269</b>	<b>183</b>	<b>86</b>	<b>319</b>	<b>189</b>	<b>130</b>
1. Bệnh viện	9	9		9	9	
2. Phòng khám đa khoa khu vực	50	5	45	86	6	80
3. Trạm y tế xã, phường, thị trấn	159	159		159	159	
4. Các cơ sở y tế khác	49	10	39	62	15	47
5. Nhà hộ sinh	2		2	3		3

**Giải pháp thúc đẩy công tác xã hội hoá giáo dục và y tế tại Quảng Bình**

Huy động các nguồn lực từ xã hội để phát triển giáo dục và y tế là việc làm tất yếu trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa của nước ta hiện nay. Sau 5 năm triển khai chủ trương xã hội hóa hai lĩnh vực quan trọng này, cần thấy được những nét đặc thù của địa phương, từ đó có những cách làm hiệu quả để huy động mọi nguồn lực xã hội. Thực hiện xã hội hoá giáo dục và y tế nhằm phát huy tiềm năng về trí tuệ và vật chất trong nhân dân, huy động toàn xã hội chăm lo cho sự nghiệp trồng người và giữ gìn sức khỏe cho nhân dân. Khuyến khích đầu tư trong và ngoài nước bằng nhiều hình thức phù hợp với quy hoạch phát triển, yêu cầu và đặc điểm của giáo dục ở tỉnh và các huyện, thành phố. Cần đẩy mạnh công tác xã hội hóa, đa dạng hóa các nguồn vốn đầu tư. Khuyến khích các hình thức sở hữu cơ sở giáo dục đào tạo ở hầu hết các bậc học nhằm tăng quy mô và nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo. Hình thành hệ thống trường, lớp mầm non đa dạng với chất lượng ngày càng cao. Tiếp tục đầu tư nguồn lực để hệ thống các trường tiểu học giữ vững và duy trì thành quả đạt được về chuẩn quốc gia. Tiếp tục thực hiện chương trình kiên cố hoá trường,

lớp học gắn liền với chuẩn hoá về cơ sở vật chất. Đẩy mạnh tiến độ xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia ở các cấp học, bậc học, làm tiền đề đạt chuẩn và nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện. Xã hội hoá giáo dục phải đảm bảo chất lượng và hiệu quả giáo dục, đảm bảo sự thống nhất quản lý của Nhà nước, giữ vững vai trò nòng cốt của các trường công lập trong hệ thống giáo dục quốc dân; gắn liền với nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh.

Cần quan tâm đẩy mạnh hơn nữa công tác xã hội hóa trong hoạt động y tế, đa dạng hoá các nguồn vốn đầu tư, thực hiện cơ chế khuyến khích đầu tư và huy động nguồn lực của các ngành, các cấp, các thành phần kinh tế để phát triển cơ sở khám chữa bệnh. Khuyến khích cá nhân và tập thể đầu tư xây dựng các bệnh viện, trung tâm khám chữa bệnh chất lượng cao, các cơ sở khám chữa bệnh ở tất cả các địa phương. Bên cạnh đó, cần có chính sách ưu đãi để khuyến khích đội ngũ y, bác sĩ về công tác tuyến xã, vùng sâu, vùng xa. Cần quan tâm thường xuyên hơn nữa công tác đào tạo mới, đào tạo lại, đào tạo chuyên sâu nhằm không ngừng nâng cao trình độ cán bộ y tế đáp ứng ngày càng tốt hơn nhu cầu khám chữa bệnh và chăm sóc bảo vệ sức khỏe của các tầng lớp nhân dân trên địa bàn tỉnh ■